

Số: 17/2018/QĐST-DS

Hiệp Hòa, ngày 16 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: 89 L, P L, Q. B, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân, theo văn bản ủy quyền số: 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người nhận ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn C - cán bộ xử lý nợ Ngân hàng V

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn C, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị M, sinh năm 1986 (Ủy quyền cho anh G)

Địa chỉ: thôn Cầu R, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng Thương Mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là ngân hàng V) và anh Nguyễn Văn G thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn G có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V số tiền nợ gốc cùng lãi suất là 158.450.671 đồng (Một trăm năm mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn sáu trăm bảy mươi một đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là: 97.231.409 đồng (Chín mươi bảy triệu hai trăm ba mươi một nghìn bốn trăm linh chín đồng); số tiền lãi tính đến ngày 08/11/2018 phải trả là 52.432.886 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm tám mươi đồng) và 50% của số tiền phạt chậm trả là: 8.786.376 đồng (tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng ba trăm bảy mươi sáu đồng). Hai bên cùng thống nhất thời gian trả nợ cụ thể là:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 28 tháng 11 năm 2018, anh G trả cho Ngân hàng V số tiền gốc là: 97.231.409 đồng (Chín mươi bảy triệu hai trăm ba mươi một nghìn bốn trăm linh chín đồng).

- Lần thứ hai: Đối với số tiền lãi là 52.432.886 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm tám mươi đồng); 50% của số tiền phạt chậm trả là: 8.786.376 đồng (tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng ba trăm bảy mươi sáu đồng). Tổng cộng là: 61.219.262 đồng hai bên cùng thống nhất cho anh G trả hết trong khoảng thời gian là 05 tháng. Cụ thể từ ngày 01/12/2018 đến ngày 30/5/2019 thì anh G sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V. Cụ thể mỗi tháng anh G sẽ trả cho ngân hàng V số tiền là 12.243.852 đồng vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi hết nợ.

Ngoài ra, anh G còn phải chịu lãi suất đối với số tiền gốc mà anh G chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

3. Về án phí: Đại diện Ngân hàng V và anh Nguyễn Văn G thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn G phải chịu cả 3.961.200 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 3.460.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2017/001153 ngày 08/10/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Hiệp Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Hương Lan